

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-PT
Ngày: 12-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hưng;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Thanh Sỹ;

Bà Đinh Thị Kiều Lương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Bà Võ Ngọc Khánh Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 399/2019/TLPT-HS ngày 12 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Quốc Việt T; do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc Việt T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 489/2019/HS-ST ngày 18-10-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Quốc Việt T, sinh năm 1981, tại Đồng Nai; nơi cư trú: 128/6B, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Bùi Thị T, sinh năm 1950 (đã chết); có vợ tên Đào Ngọc T1, sinh năm 1999, có 01 con sinh ngày 17/6/2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 06/7/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 19/4/2016.

Bị bắt quả tang và bị tạm giữ ngày 06/7/2019, đến ngày 15/7/2019, được Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc Việt T là người nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ ngày

05/7/2019, Thông đến khu vực đường Cách mạng tháng tám, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) của một người đàn ông (không rõ lai lịch) để sử dụng. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/7/2019, T cất giấu gói ma túy trên vào túi quần trước bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô biển số 51K2-9724 đi đến tổ 7, khu phố 5, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa thì bị Công an phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong.

+ 01 (một) xe mô tô hiệu wave zx biển số 51K2-9724, Nguyễn Quốc Việt T mượn của người thanh niên tên Bi (không rõ lai lịch).

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI, số thuê bao 0797161716 của Nguyễn Quốc Việt T không sử dụng vào việc phạm tội.

Tại Kết luận giám định số 3311/C09B ngày 15/7/2019 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: “Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,7582 gam, loại Methamphetamine”.

Tại cáo trạng số: 475/CT/VKSBH ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố Nguyễn Quốc Việt T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 489/2019/HS-ST ngày 18-10-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Việt T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Việt T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 06/7/2019 đến ngày 15/7/2019.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/10/2019, bị cáo Nguyễn Quốc Việt T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Quốc Việt T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Nguyễn Quốc Việt T về tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc Việt T làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo quy định.

[2] Về hành vi bị truy tố và xét xử: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc Việt T khai nhận vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06/7/2019, tại tổ 7, khu phố 5, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,7582 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị Công an phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa phát hiện, bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo nhận thấy:

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù là phù hợp.

[3.2] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh bị cáo gặp khó khăn, sức khỏe bị ảnh hưởng do tai nạn giao thông và đang nuôi con còn nhỏ. Tuy nhiên, các tình tiết này không phải là căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên kháng cáo của bị cáo không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc Việt T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 489/2019/HS-ST ngày 18-10-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Việt T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 06/7/2019 đến ngày 15/7/2019.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quốc Việt T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND thành phố Biên Hòa (2);
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Trung Hưng